

Tuần Giáo, ngày 11 tháng 10 năm 2024

Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HN&GD ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Quàng Thị X**; sinh năm 1995; địa chỉ: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

2. Anh **Quàng Văn T**; sinh năm 1993; địa chỉ: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 10 năm 2024, người yêu cầu gồm chị Quàng Thị X và anh Quàng Văn T đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị X và anh Quàng Văn T kết hôn ngày 16/12/2013 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T ngày 16/12/2013, xác định quan hệ hôn nhân giữa chị

Quàng Thị X và anh Quàng Văn T là hôn nhân hợp pháp, theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình. Trong quá trình chung sống anh chị sống hạnh phúc được 08 năm, sau đó nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, vợ chồng không cùng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 4/2023 cho đến nay, nên chị Quàng Thị X và anh Quàng Văn T đều thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[2] Về con chung: Chị Quàng Thị X và anh Quàng Văn T có 02 người con chung; cháu Quàng Tuyên Q, sinh ngày 16/12/2013 và cháu Quàng Hải Y, sinh ngày 18/10/2016. Anh chị thỏa thuận, khi ly hôn giao cháu Q1 Tuyên Quang sinh ngày 16/12/2013 cho anh Quàng Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động; giao cháu Quàng Hải Y, sinh ngày 18/10/2016 cho chị Quàng Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Quàng Thị X và anh Quàng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Chị Quàng Thị X, anh Quàng Văn T không có.

[4] Lệ phí sơ thẩm: Chị Quàng Thị X tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh Quàng Văn T nhất trí với việc chị Quàng Thị X tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Quàng Thị X, anh Quàng Văn T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị X và anh Quàng Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Quàng Văn T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quàng Tuyên Q sinh ngày 16/12/2013 đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Quàng Thị X có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quàng Hải Y, sinh ngày 18/10/2016 đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Quàng Thị X và anh Quàng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Quàng Thị X và anh Quàng Văn T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được

nuôi con của mình; anh chị có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Quàng Thị X và anh Quàng Văn T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Chị Quàng Thị X, anh Quàng Văn T không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Chị Quàng Thị X tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Quàng Thị X đã nộp: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001941 ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương